

BÀI 21

QUY LUẬT ĐỊA ĐỚI VÀ QUY LUẬT PHI ĐỊA ĐỚI

NỘI DUNG CHÍNH



I- Quy luật địa đới

Khái niệm

Biểu hiện

II- Quy luật phi địa đới

Quy luật đai cao

Quy luật địa ô

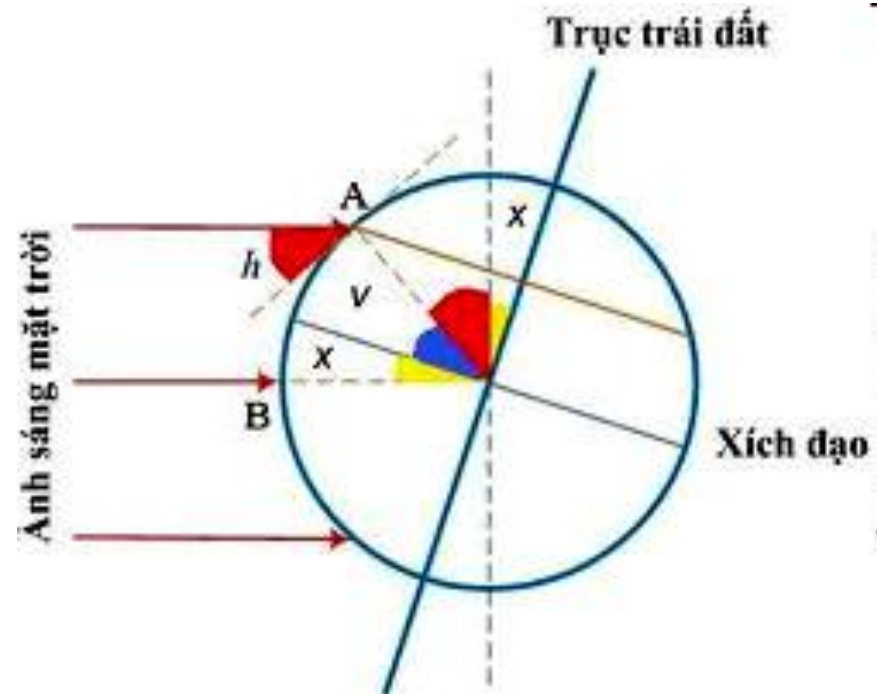
I- QUY LUẬT ĐỊA ĐỚI

1- Khái niệm

- Là sự thay đổi có quy luật của **tất cả các thành phần địa lí** và cảnh quan địa lí **theo vĩ độ** (từ xích đạo về phía cực).

- **Nguyên nhân:**

Do dạng hình cầu của Trái Đất và **bức xạ Mặt Trời** làm cho góc chiếu sáng của tia sáng Mặt Trời đến mặt đất (góc nhập xạ) và lượng nhiệt nhận được giảm dần từ **xích đạo về hai cực**.



I- QUY LUẬT ĐỊA ĐỐI

1- Khái niệm

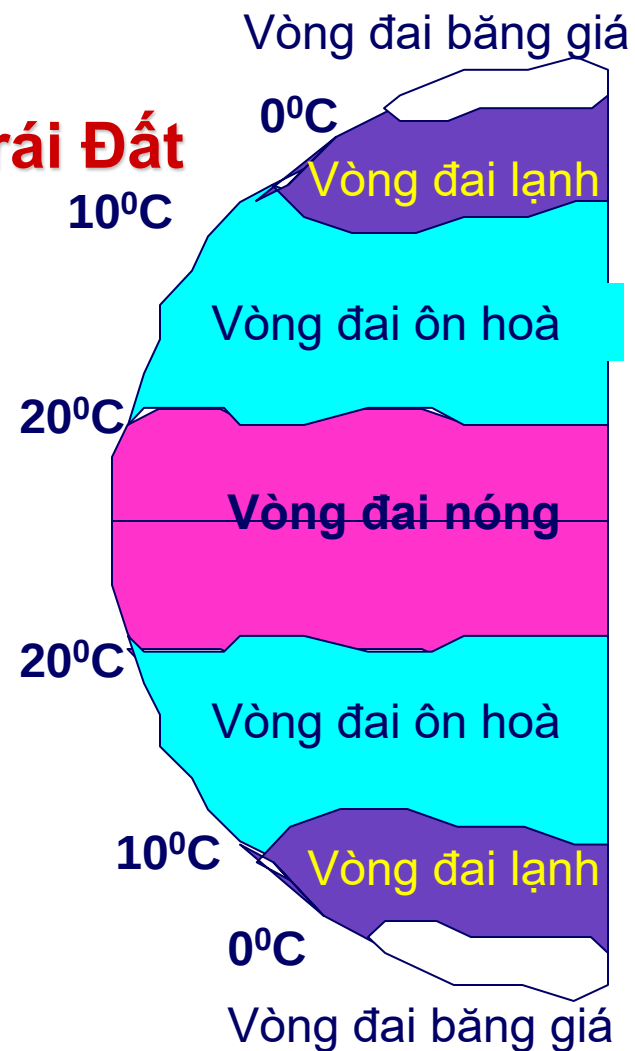
- Sự phân bố theo đới của bức xạ Mặt Trời → tạo ra quy luật địa đới của nhiều thành phần địa lí và cảnh quan địa lí trên Trái Đất.

I- QUY LUẬT ĐỊA ĐỚI

2- Biểu hiện:

a) Sự phân bố các vòng đai nhiệt trên Trái Đất

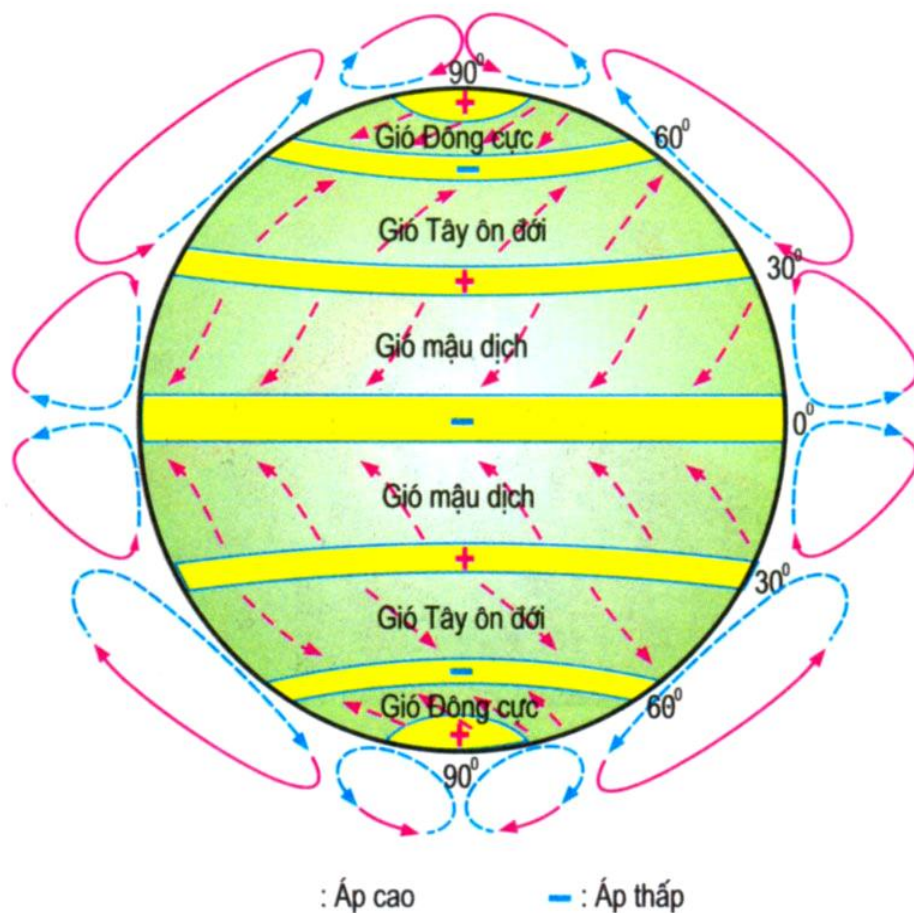
Các vòng đai nhiệt	Phạm vi phân bố
Vòng đai nóng	Nằm giữa 2 đường đẳng nhiệt năm 20°C
Hai vòng đai ôn hòa	Nằm giữa các đường đẳng nhiệt năm 20°C và 10°C
Hai vòng đai lạnh	Nằm giữa các đường đẳng nhiệt năm 10°C và 0°C
Hai vòng đai băng giá vĩnh cửu	Bao quanh cực, nhiệt độ quanh năm dưới 0°C



I- QUY LUẬT ĐỊA ĐỚI

2- Biểu hiện:

b) Các đai khí áp và các đới gió trên Trái Đất

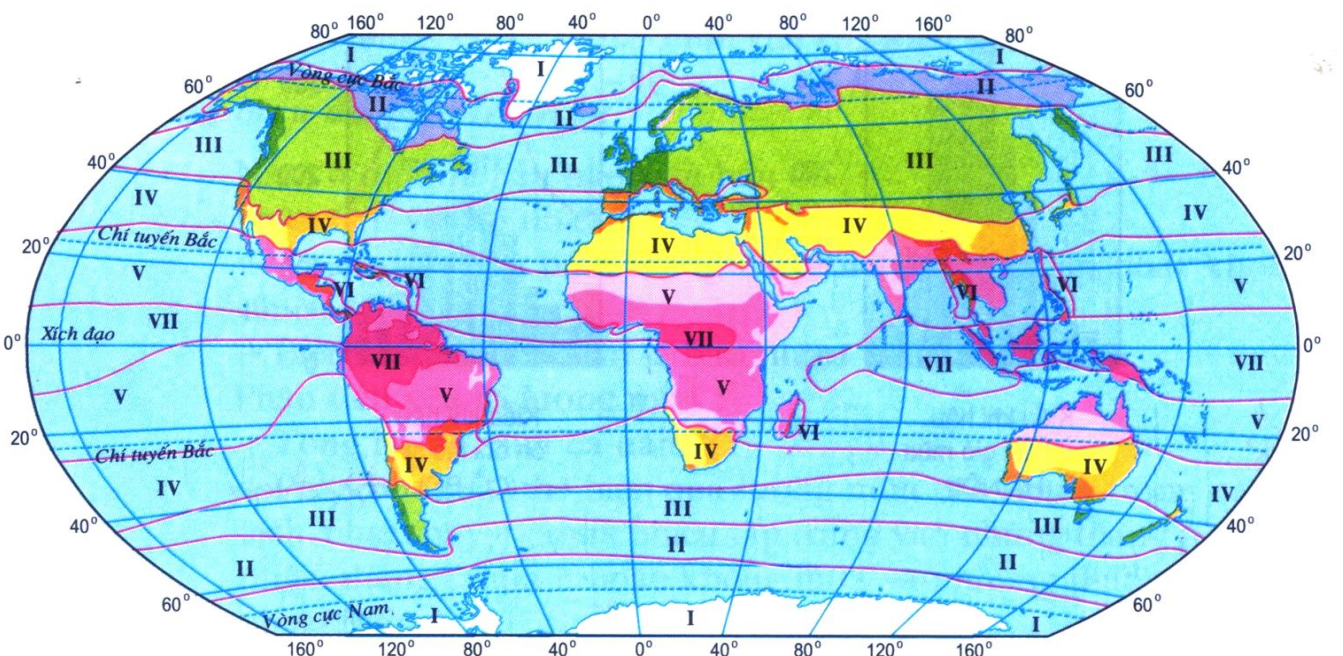


Dựa vào hình 12.1, hãy cho biết Trái Đất có những đai khí áp và những đai gió nào?

I- QUY LUẬT ĐỊA ĐỚI

2- Biểu hiện:

c) Các đới khí hậu trên Trái Đất



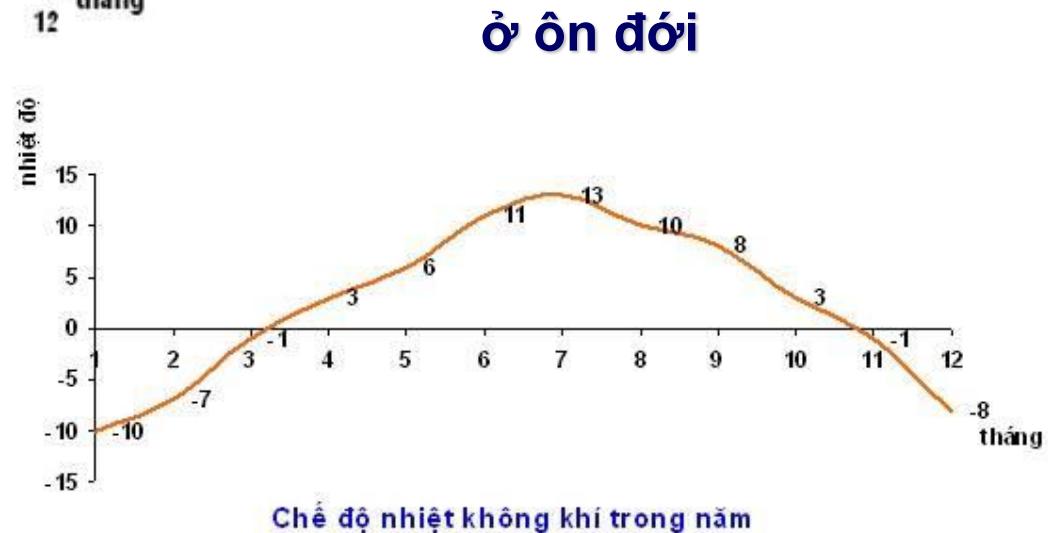
- | | | |
|-------------------------------|---|---|
| I ĐỚI KHÍ HẬU CỰC | IV ĐỚI KHÍ HẬU CẬN NHIỆT | V ĐỚI KHÍ HẬU NHIỆT ĐỚI |
| II ĐỚI KHÍ HẬU CẬN CỰC | Kiểu khí hậu cận nhiệt hoang mạc và bán hoang mạc | Kiểu khí hậu hoang mạc và bán hoang mạc nhiệt đới |
| III ĐỚI KHÍ HẬU ÔN ĐỚI | Kiểu khí hậu cận nhiệt hải dương | Kiểu khí hậu nhiệt đới gió mùa |
| Kiểu khí hậu ôn đới lục địa | Kiểu khí hậu cận nhiệt Địa Trung Hải | VI ĐỚI KHÍ HẬU CẬN XÍCH ĐẠO |
| Kiểu khí hậu ôn đới hải dương | | VII ĐỚI KHÍ HẬU XÍCH ĐẠO |
| | | Ranh giới đới khí hậu |

Hãy cho biết ở mỗi bán cầu có mấy đới khí hậu? Hãy kể tên các đới khí hậu đó?

I- QUY LUẬT ĐỊA ĐỚI

2- Biểu hiện:

c) Các đới khí hậu trên Trái Đất



I- QUY LUẬT ĐỊA ĐỚI

2- Biểu hiện:

d) Các nhóm đất và các kiểu thảm thực vật

Từng kiểu thảm thực vật từ cực về xích đạo:

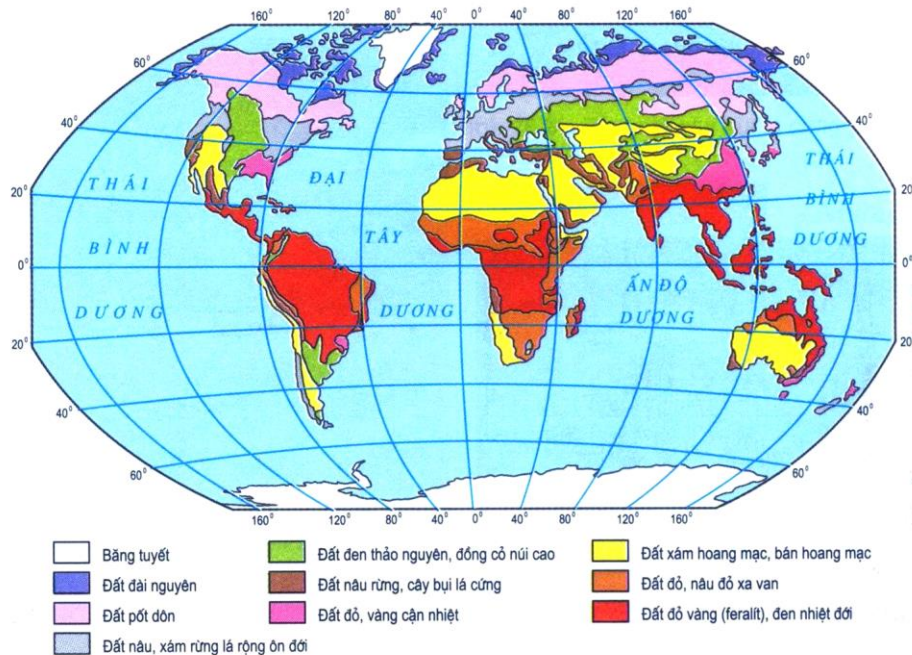
- + Đài nguyên
- + Rừng lá kim
- + Rừng lá rộng và rừng hỗn hợp
- + Thảo nguyên
- + Rừng cận nhiệt ẩm
- + Rừng và cây bụi lá cứng cận nhiệt
- + Hoang mạc và bán hoang mạc
- + Xavan
- + Rừng nhiệt đới ẩm, rừng xích đạo

Từng nhóm đất từ cực về xích đạo:

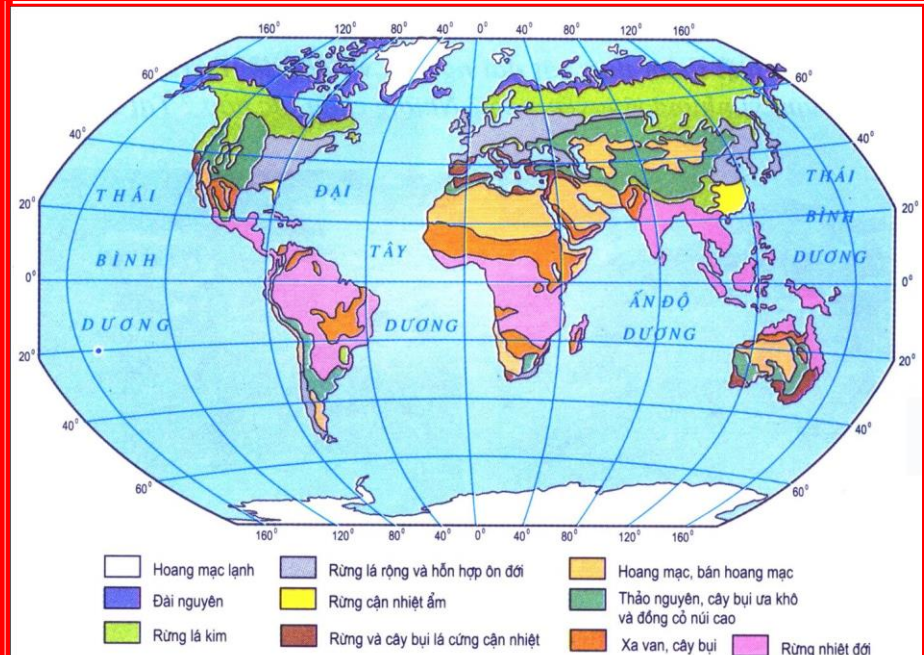
- + Đất đài nguyên
- + Đất Pôtdôn
- + Nâu và xám
- + Đen
- + Đỏ vàng cận nhiệt ẩm
- + Đỏ nâu
- + Xám
- + Đỏ, nâu đỏ
- + Đỏ vàng (feralit)

I- QUY LUẬT ĐỊA ĐỚI

2- Biểu hiện:



Các nhóm đất chính trên thế giới



Các kiểu thảm thực vật trên thế giới

Đài nguyên





Băng tuyết ở vùng ôn đới



Thảo nguyên ôn đới



Hoang mạc



Xavan



Rừng nhiệt đới, xích đạo



II- QUY LUẬT PHI ĐỊA ĐỐI

1- Khái niệm:

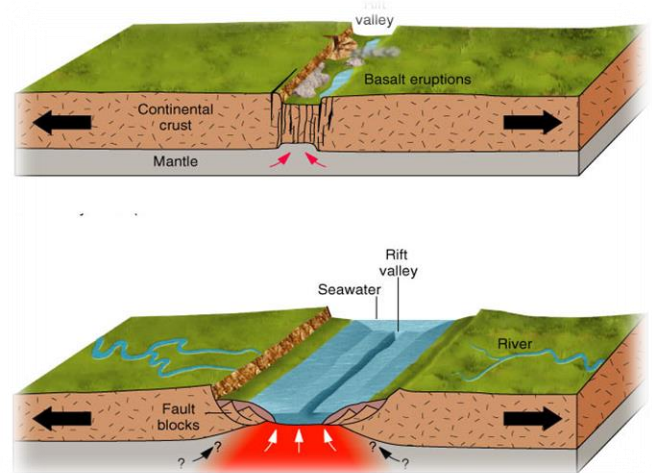
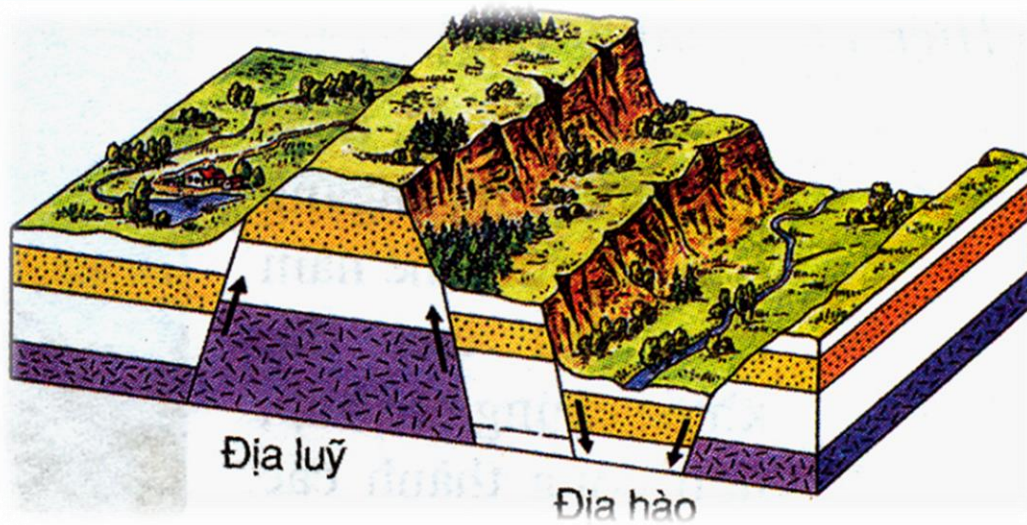
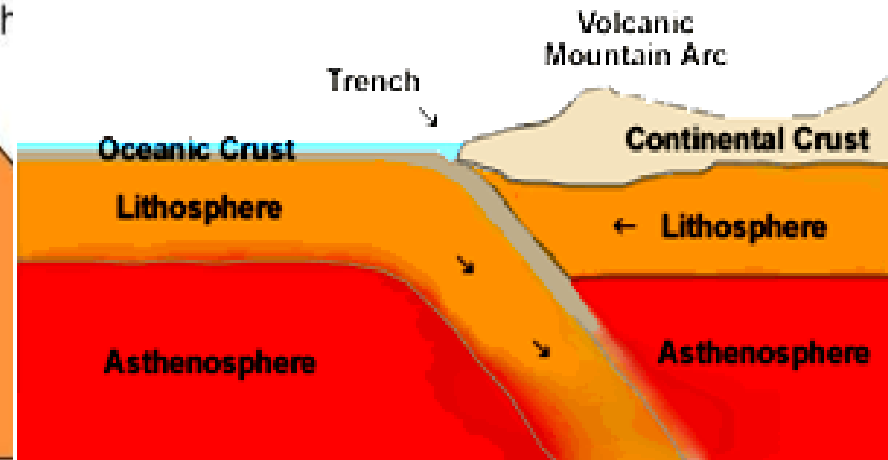
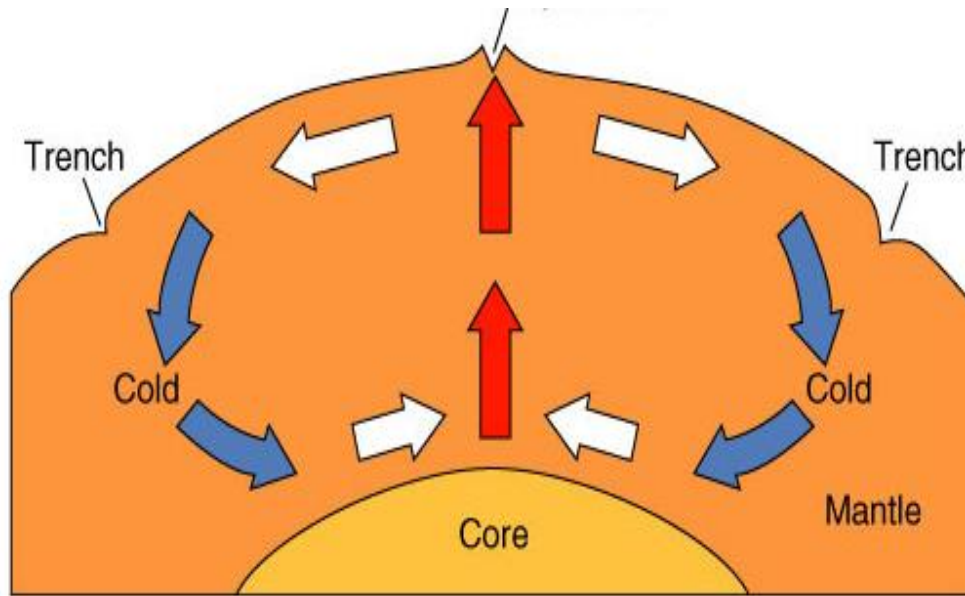
❖ Khái niệm:

Là quy luật phân bố không phụ thuộc vào **tính chất phân bố theo địa đới của các thành phần địa lí và cảnh quan.**

❖ Nguyên nhân:

do **nguồn năng lượng bên trong Trái Đất** đã phân chia bề mặt đất thành lục địa, đại dương và địa hình núi cao.

Tác động của nội lực



II- QUY LUẬT PHI ĐỊA ĐỐI

2- Biểu hiện:

a) Quy luật đai cao

❖ Khái niệm:

Quy luật đai cao là sự thay đổi có quy luật của **các thành phần tự nhiên** và cảnh quan theo **độ cao địa hình**

❖ Nguyên nhân:

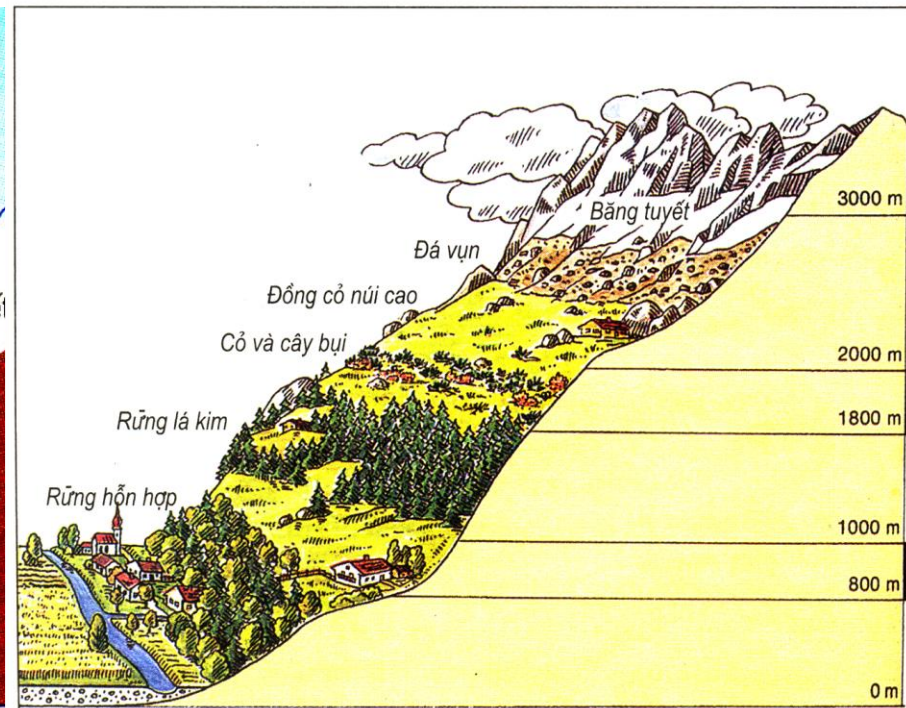
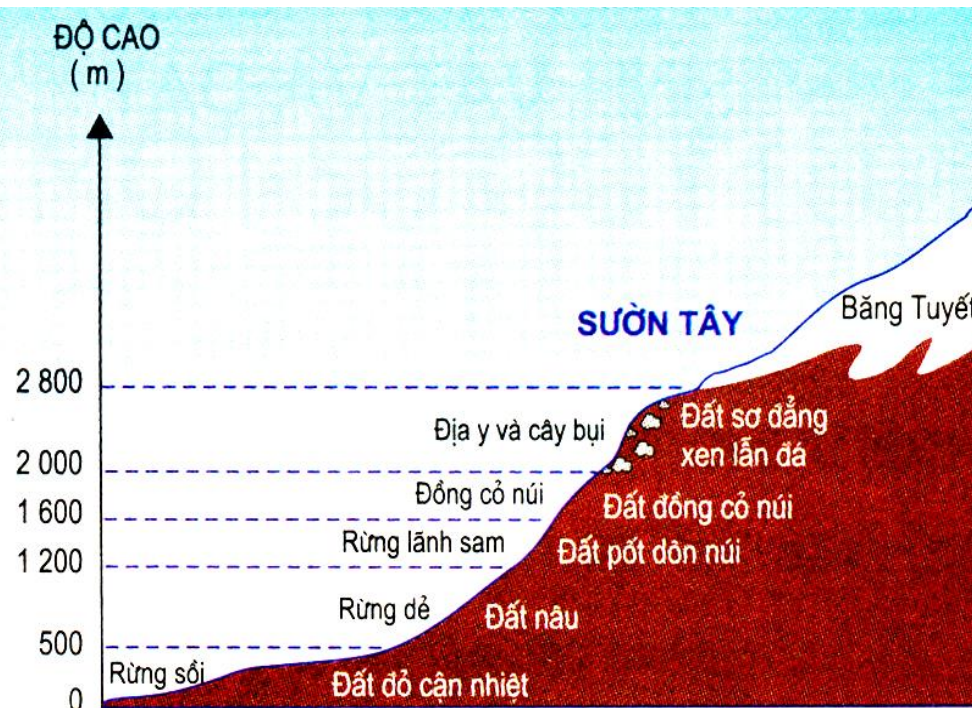
Do dự giảm **nhANH NHIỆT ĐỘ** theo **ĐỘ CAO** và sự thay đổi **VỀ ĐỘ ẨM VÀ LƯỢNG MƯA** ở miền núi.

II- QUY LUẬT PHI ĐỊA ĐỚI

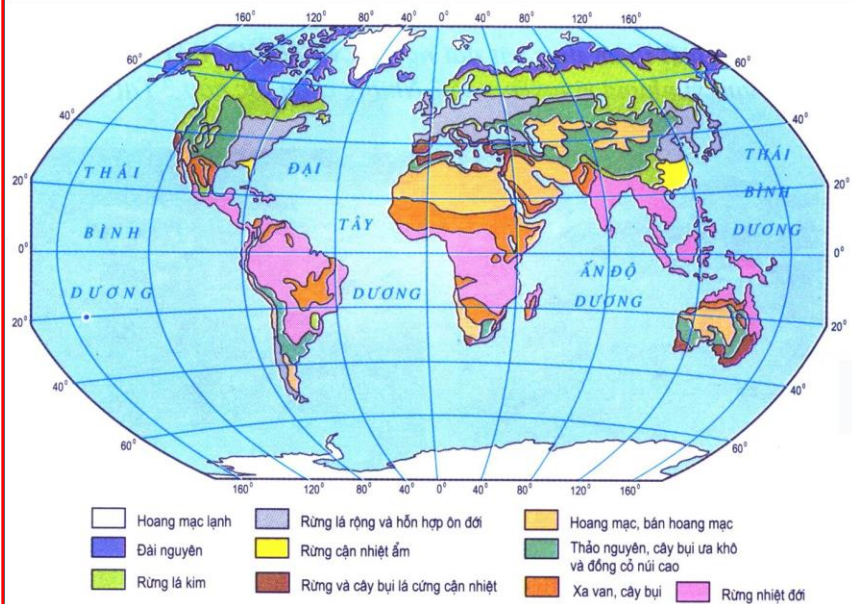
2- Biểu hiện:

a) Quy luật đai cao

❖ **Biểu hiện:** sự phân bố các **vành đai đất và thực vật** theo độ cao địa hình.



Sự phân bố thực vật theo độ cao địa hình ở vùng nhiệt đới



Các kiểu thảm thực vật trên thế giới



II- QUY LUẬT PHI ĐỊA ĐỐI

2- Biểu hiện:

b) Quy luật địa ô

❖ Khái niệm:

Quy luật địa ô là sự thay đổi có quy luật của các thành phần tự nhiên và cảnh quan theo kinh độ

❖ Nguyên nhân:

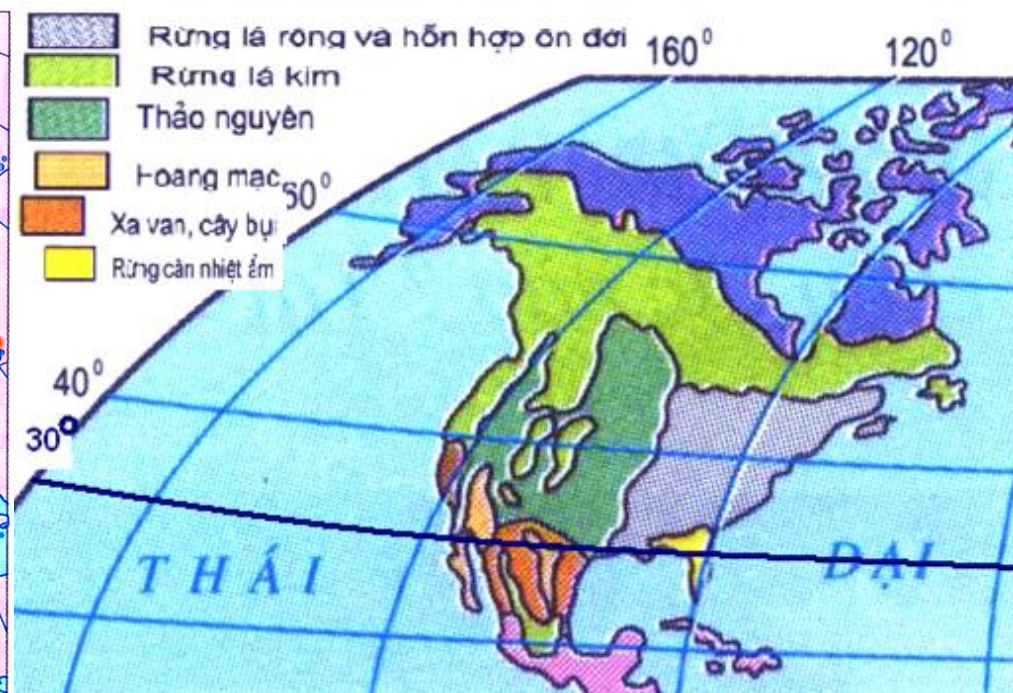
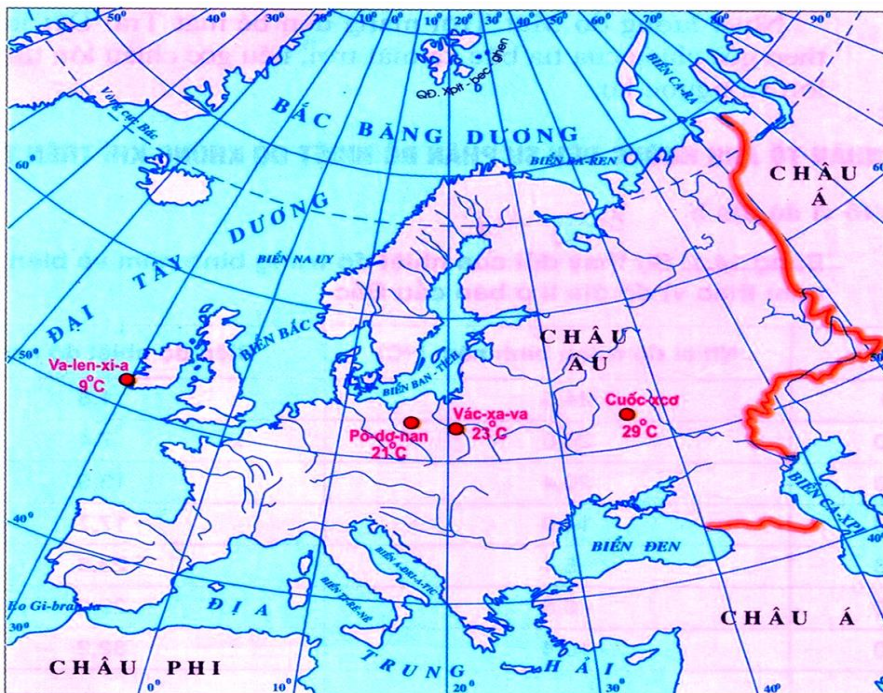
Do sự phân bố đất liền và biển, đại dương làm cho khí hậu ở lục địa phân hóa từ đông sang tây, càng vào trung tâm lục địa, tính chất lục địa của khí hậu càng tăng. Do ảnh hưởng của núi theo hướng kinh tuyến.

II- QUY LUẬT PHI ĐỊA ĐỐI

2- Biểu hiện:

b) Quy luật địa ô

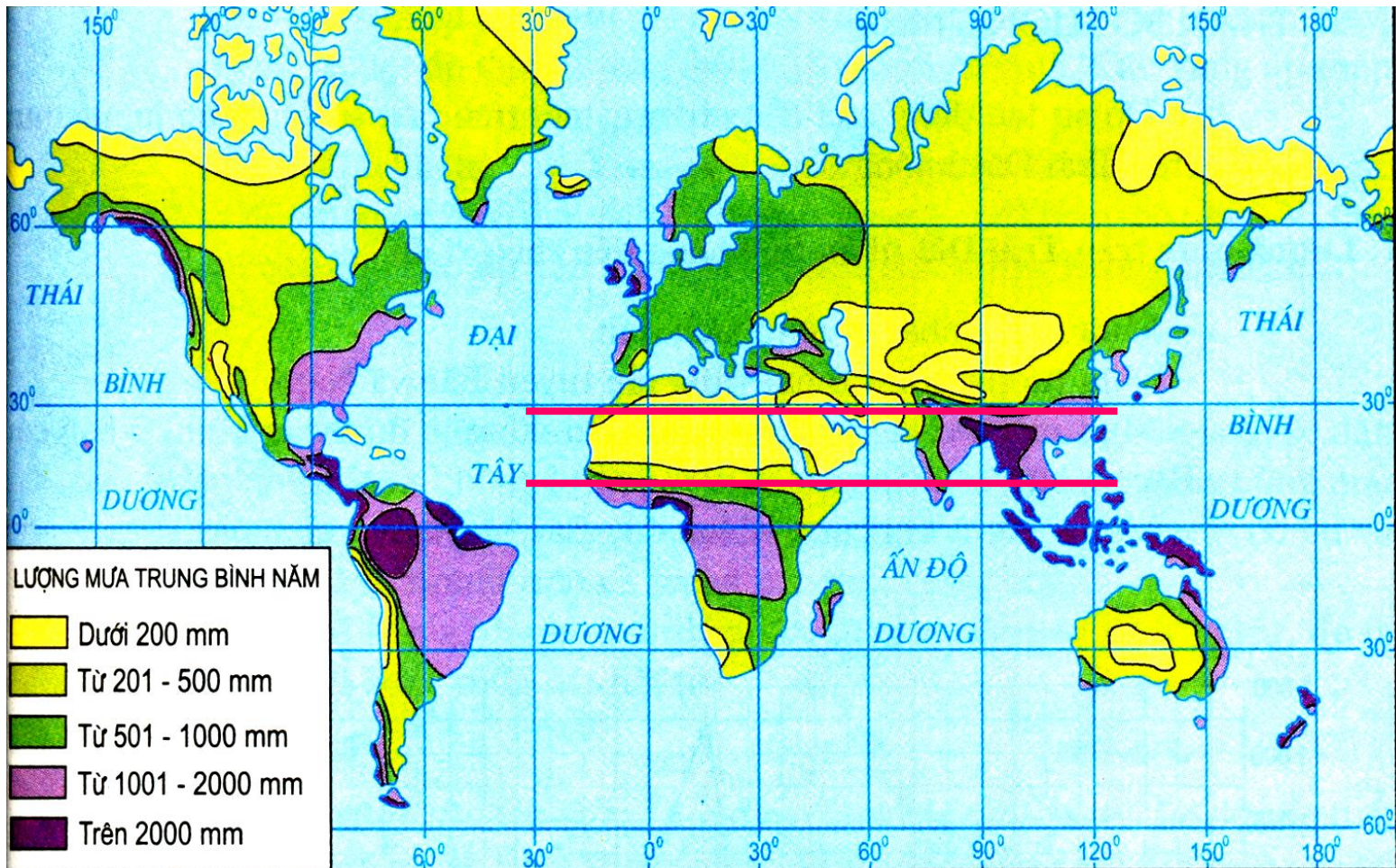
❖ **Biểu hiện:** Sự thay đổi các **kiểu thảm thực vật** theo kinh độ.



II- QUY LUẬT PHI ĐỊA ĐỐI

2- Biểu hiện:

b) Quy luật địa ô



3- Tương quan giữa quy luật địa đới và quy luật phi địa đới

- ❖ Các quy luật địa đới và phi địa đới không tác động riêng lẻ mà diễn ra đồng thời và tương hỗ lẫn nhau.
- ❖ Mỗi quy luật lại đóng vai trò chủ chốt trong từng trường hợp cụ thể.